



BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỌC VIỆN HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LỊCH THI HỌC KỲ HK2 (2021-2022)
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG CHÍNH QUY

STT	Lớp học	Mã LHP	Sĩ số	Từ sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Phòng Thi	Ghi Chú
1	ĐHQTHL	010100049301	10		Anh văn chuyên ngành III	6	01/07/2022	13h00	G201	
2	20CĐKL01	030100002101	39		Tiếng Anh chuyên ngành 2-KSKL	6	01/07/2022	07h30	G606	
3	21ĐHĐT01	011100009201	45		An toàn điện	2	13/06/2022	7h30	G204	
4	21ĐHĐT02	011100009202	52		An toàn điện	2	13/06/2022	7h30	G205	
5	21ĐHKT01	010800009201	30	1-30	An toàn điện	2	13/06/2022	7h30	G202	
6	21ĐHKT01	010800009201	35	31-65	An toàn điện	2	13/06/2022	7h30	G203	
7	21CĐTM02	030100008102	60		An toàn hàng không	2	13/06/2022	09h30	G205	
8	21CĐTM03	030100008103	20		An toàn hàng không	2	13/06/2022	09h30	G204	
9	21CĐTM01	030100008101	55		An toàn hàng không	2	13/06/2022	09h30	G203	
10	21ĐHTT02	010100037302	30	1-30	Cơ sở dữ liệu	2	13/06/2022	7h30	G304	
11	21ĐHTT02	010100037302	30	31-60	Cơ sở dữ liệu	2	13/06/2022	7h30	G303	
12	21ĐHTT01	010100037301	49		Cơ sở dữ liệu	2	13/06/2022	7h30	G305	
13	21ĐHKL01	010800002801	52		Đồ họa vi tính và CAD	2	13/06/2022	9h30	G305	
14	21ĐHNA02	010100092802	22		Đọc - Viết 2	2	13/06/2022	9h30	G304	
15	21ĐHNA01	010100092801	40		Đọc - Viết 2	2	13/06/2022	9h30	G303	
16	21ĐHNA01	010100092803	40		Đọc - Viết 2	2	13/06/2022	9h30	G406	
17	19ĐHKT01	010800060102	48	1-48	Pháp luật hàng không	2	13/06/2022	13h00	G203	
18	21ĐHKL01	010800060101	33	1-32	Pháp luật hàng không	2	13/06/2022	13h00	G301	

aw

19	19ĐHKT01	010800060102	48	49-96	Pháp luật hàng không	2	13/06/2022	13h00	G204	
20	21ĐHKL01	010800060101	33	33-65	Pháp luật hàng không	2	13/06/2022	13h00	G302	
21	18ĐHQTVT3	010100013405	30	1-30	Quản trị hãng hàng không	2	13/06/2022	15h00	G603	
22	18ĐHQTVT3	010100013405	30	31-60	Quản trị hãng hàng không	2	13/06/2022	15h00	G604	
23	18ĐHQTVT2	010100013404	30	1-30	Quản trị hãng hàng không	2	13/06/2022	15h00	G601	
24	18ĐHQTC1	010100013401	36		Quản trị hãng hàng không	2	13/06/2022	15h00	G501	
25	18ĐHQTVT2	010100013404	30	31-60	Quản trị hãng hàng không	2	13/06/2022	15h00	G602	
26	18ĐHQTVT1	010100013403	30	1-30	Quản trị hãng hàng không	2	13/06/2022	15h00	G504	
27	18ĐHQTVT1	010100013403	30	31-60	Quản trị hãng hàng không	2	13/06/2022	15h00	G505	
28	18ĐHQTC2	010100013402	30	31-59	Quản trị hãng hàng không	2	13/06/2022	15h00	G503	
29	18ĐHQTC2	010100013402	30	1-30	Quản trị hãng hàng không	2	13/06/2022	15h00	G502	
30	21CĐAN01	030100060901	55		Vận chuyển hàng không	2	13/06/2022	09h30	G607	
31	21CĐTM02	030100060402	46		An toàn sân đỗ	3	14/06/2022	07h30	G406	
32	21CĐTM03	030100060403	30	31-60	An toàn sân đỗ	3	14/06/2022	07h30	G503	
33	21CĐTM01	030100060401	36		An toàn sân đỗ	3	14/06/2022	07h30	G501	
34	21CĐTM03	030100060403	30	1-30	An toàn sân đỗ	3	14/06/2022	07h30	G502	
35	21ĐHTĐ02	011100000802	37		Anh văn cơ bản 1	3	14/06/2022	7h30	G304	
36	21ĐHKT01	010800000802	42		Anh văn cơ bản 1	3	14/06/2022	7h30	G203	
37	21ĐHTĐ01	011100000803	42		Anh văn cơ bản 1	3	14/06/2022	7h30	G305	
38	21ĐHKL01	010800000801	38		Anh văn cơ bản 1	3	14/06/2022	7h30	G204	
39	21ĐHKT01	010800000803	42		Anh văn cơ bản 1	3	14/06/2022	7h30	G205	
40	21ĐHTĐ01	011100000801	40		Anh văn cơ bản 1	3	14/06/2022	7h30	G303	
41	19ĐHKL01	010800067501	40		Dịch vụ kiểm soát tiếp cận	3	14/06/2022	13h00	G204	
42	21ĐHQTO6	010100010506	30	1-30	Kinh tế vĩ mô	3	14/06/2022	9h30	G503	

Am

43	21ĐHQT06	010100010506	30	31-60	Kinh tế vĩ mô	3	14/06/2022	9h30	G504	
44	21ĐHQT07	010100010507	30	31-60	Kinh tế vĩ mô	3	14/06/2022	9h30	G602	
45	21ĐHQT08	010100010508	30	1-30	Kinh tế vĩ mô	3	14/06/2022	9h30	G603	
46	21ĐHQT07	010100010507	30	1-30	Kinh tế vĩ mô	3	14/06/2022	9h30	G601	
47	21ĐHQT05	010100010505	30	1-30	Kinh tế vĩ mô	3	14/06/2022	9h30	G501	
48	21ĐHQT08	010100010508	30	31-60	Kinh tế vĩ mô	3	14/06/2022	9h30	G604	
49	21ĐHQT05	010100010505	30	31-60	Kinh tế vĩ mô	3	14/06/2022	9h30	G502	
50	21ĐHQT04	010100010504	30	1-30	Kinh tế vĩ mô	3	14/06/2022	9h30	G303	
51	21ĐHQT02	010100010502	30	31-60	Kinh tế vĩ mô	3	14/06/2022	9h30	G204	
52	21ĐHQT03	010100010503	30	31-60	Kinh tế vĩ mô	3	14/06/2022	9h30	G302	
53	21ĐHQT04	010100010504	30	31-60	Kinh tế vĩ mô	3	14/06/2022	9h30	G304	
54	21ĐHQT01	010100010501	29	1-29	Kinh tế vĩ mô	3	14/06/2022	9h30	G201	
55	21ĐHQT03	010100010503	30	1-30	Kinh tế vĩ mô	3	14/06/2022	9h30	G301	
56	21ĐHQT01	010100010501	29	30-58	Kinh tế vĩ mô	3	14/06/2022	9h30	G202	
57	21ĐHQT02	010100010502	30	1-30	Kinh tế vĩ mô	3	14/06/2022	9h30	G203	
58	18ĐHQTVT4	010100013904	33	34-66	Quản trị khai thác CHK	3	14/06/2022	15h00	G502	
59	18ĐHQTVT3	010100013903	34	35-67	Quản trị khai thác CHK	3	14/06/2022	15h00	G302	
60	18ĐHQTVT4	010100013904	33	1-33	Quản trị khai thác CHK	3	14/06/2022	15h00	G501	
61	18ĐHQTVT1	010100013901	34	1-34	Quản trị khai thác CHK	3	14/06/2022	15h00	G201	
62	18ĐHQTVT1	010100013901	34	35-67	Quản trị khai thác CHK	3	14/06/2022	15h00	G202	
63	18ĐHQTVT3	010100013903	34	1-34	Quản trị khai thác CHK	3	14/06/2022	15h00	G301	
64	21ĐHTT02	010100001202	21	22-42	Tiếng Anh cơ bản 2	3	14/06/2022	7h30	G302	
65	21ĐHTT02	010100001203	21	1-21	Tiếng Anh cơ bản 2	3	14/06/2022	7h30	G504	
66	21ĐHTT02	010100001203	21	22-42	Tiếng Anh cơ bản 2	3	14/06/2022	7h30	G505	

an

67	21ĐHTT01	010100001201	22	23-44	Tiếng Anh cơ bản 2	3	14/06/2022	7h30	G202	
68	21ĐHTT02	010100001202	21	1-21	Tiếng Anh cơ bản 2	3	14/06/2022	7h30	G301	
69	21ĐHTT01	010100001201	22	1-22	Tiếng Anh cơ bản 2	3	14/06/2022	7h30	G201	
70	21CĐĐV01	030100061401	23		Toán kỹ thuật	3	14/06/2022	07h30	G 307	
71	21ĐHĐT02	011100019902	59		Đo lường điện tử	4	15/06/2022	7h30	G204	
72	21ĐHĐT01	011100019901	54		Đo lường điện tử	4	15/06/2022	7h30	G203	
73	21ĐHKL01	010800002401	54		Hình họa & vẽ kỹ thuật	4	15/06/2022	7h30	G305	
74	18ĐHQTDL	010100063601	46		Kỹ năng hoạt náo du lịch	4	15/06/2022	15h00	G203	
75	21CĐĐV01	030100100701	16		Kỹ thuật điện - điện tử	4	15/06/2022	09h30	G406	
76	21ĐHNA02	010100092001	18		Ngoại ngữ 2 - Pháp văn 1	4	15/06/2022	9h30	G201	
77	21ĐHNA01	010100102001	36		Ngoại ngữ 2 - Tiếng Hàn 1	4	15/06/2022	9h30	G203	
78	21ĐHNA01	010100102002	40		Ngoại ngữ 2 - Tiếng Hàn 1	4	15/06/2022	9h30	G204	
79	18ĐHKL01	010800074401	47		Phương thức tiếp cận, hạ cánh và khởi hành bằng khí tài của máy bay (PANSOPS 1)	4	15/06/2022	13h00	G607	
80	21ĐHKT01	010800061901	34	34-68	Sức bền vật liệu	4	15/06/2022	7h30	G202	
81	21ĐHKT01	010800061901	34	1-33	Sức bền vật liệu	4	15/06/2022	7h30	G201	
82	21CĐCK01	030100102801	27		Thuật ngữ chuyên ngành KTHK 1	4	15/06/2022	07h30	G 307	
83	21CĐAN01	030100061001	55		Hàng hóa nguy hiểm	5	16/06/2022	07h30	G607	
84	18ĐHQTDL	010100021601	46		Kỹ năng tổ chức hội nghị và sự kiện	5	16/06/2022	15h00	G305	
85	21ĐHNA02	010100092302	32	12-22	Nghe - Nói 2	5	16/06/2022	09h30	G302	
86	21ĐHNA02	010100092302	32	23-32	Nghe - Nói 2	5	16/06/2022	13h00	G 402	
87	21ĐHNA01	010100092301	33	1-11	Nghe - Nói 2	5	16/06/2022	7h30	G203	
88	21ĐHNA02	010100092302	32	1-11	Nghe - Nói 2	5	16/06/2022	7h30	G202	

am

89	21ĐHNA01	010100092303	15	1-15	Nghe - Nói 2	5	16/06/2022	7h30	G301	
90	21ĐHNA01	010100092301	33	12-22	Nghe - Nói 2	5	16/06/2022	09h30	G301	
91	21ĐHNA01	010100092303	15	16-30	Nghe - Nói 2	5	16/06/2022	09h30	G202	
92	21ĐHNA01	010100092303	10	31-40	Nghe - Nói 2	5	16/06/2022	13h00	G202	
93	21ĐHNA01	010100092301	33	23-33	Nghe - Nói 2	5	16/06/2022	13h00	G301	
94	21CĐTM02	030100060702	39		Nhận thức về an toàn vệ sinh lao động	5	16/06/2022	07h30	G503	
95	21CĐTM03	030100060703	39		Nhận thức về an toàn vệ sinh lao động	5	16/06/2022	07h30	G504	
96	21CĐTM01	030100060701	30	1-30	Nhận thức về an toàn vệ sinh lao động	5	16/06/2022	07h30	G501	
97	21CĐTM01	030100060701	30	31-60	Nhận thức về an toàn vệ sinh lao động	5	16/06/2022	07h30	G502	
98	18ĐHKT01	010800073901	59		Thiết bị đồng hồ và hệ thống dẫn đường bay	5	16/06/2022	13h00	G203	
99	21CĐĐV01	030100000101	27		Tổng quan về Hàng không dân dụng	5	16/06/2022	07h30	G 403	
100	21ĐHTĐ02	011100058602	37		Khí cụ điện	6	17/06/2022	7h30	G304	
101	21ĐHTĐ01	011100058601	47		Khí cụ điện	6	17/06/2022	7h30	G303	
102	21CĐKL01	030100059901	43		Khí động lực học cơ bản	6	17/06/2022	07h30	G205	
103	21ĐHKL01	010800059902	52		Khí động lực học cơ bản	6	17/06/2022	7h30	G406	
104	21ĐHTT02	010100096602	60		Lập trình cơ bản	6	17/06/2022	7h30	G204	
105	21ĐHTT01	010100096601	49		Lập trình cơ bản	6	17/06/2022	7h30	G203	
106	21CĐCK01	030100061901	35		Sức bền vật liệu	6	17/06/2022	09h30	G 403	
107	21CĐAN01	030100060504	41		Tàu bay	6	17/06/2022	09h30	G305	
108	21CĐTM02	030100060502	60		Tàu bay	6	17/06/2022	09h30	G204	
109	21CĐTM03	030100060503	52		Tàu bay	6	17/06/2022	09h30	G205	
110	21CĐTM01	030100060501	50		Tàu bay	6	17/06/2022	09h30	G203	
111	18ĐHQTC2	010100029602	45		Tối ưu hóa khai thác và lập kế hoạch	6	17/06/2022	15h00	G204	
112	18ĐHQTC1	010100029601	41		Tối ưu hóa khai thác và lập kế hoạch	6	17/06/2022	15h00	G203	

an

113	20ĐHKT01	010800008501	40		Anh văn cơ bản 3	2	20/06/2022	15h00	G203	
114	20ĐHKT01	010800008502	37		Anh văn cơ bản 3	2	20/06/2022	15h00	G204	
115	20ĐHKL01	010800063501	51		Bản đồ hàng không	2	20/06/2022	13h00	G205	
116	20CĐAN01	030100026301	63		Bảo vệ tàu bay	2	20/06/2022	13h00	G305	
117	19ĐHKT01	010800066501	38		Cánh quạt tàu bay	2	20/06/2022	13h00	G 403	
118	20CĐCK01	030100066501	43		Cánh quạt tàu bay	2	20/06/2022	13h00	G203	
119	20CĐTM03	030100052203	40		Chất xếp và cân bằng trọng tải	2	20/06/2022	13h00	G304	
120	20CĐTM01	030100052201	56		Chất xếp và cân bằng trọng tải	2	20/06/2022	13h00	G204	
121	20CĐTM02	030100052202	53		Chất xếp và cân bằng trọng tải	2	20/06/2022	13h00	G303	
122	21ĐHTĐ01	011100009301	46		Lý thuyết mạch 2	2	20/06/2022	7h30	G203	
123	21ĐHTĐ02	011100009302	45		Lý thuyết mạch 2	2	20/06/2022	7h30	G204	
124	20ĐHQT04	010100008203	30	31-60	Quản trị nhân lực	2	20/06/2022	15h00	G301	
125	20ĐHQT07	010100008201	39		Quản trị nhân lực	2	20/06/2022	15h00	G201	
126	20ĐHQT05	010100008205	60		Quản trị nhân lực	2	20/06/2022	15h00	G304	
127	20ĐHQT04	010100008203	30	1-30	Quản trị nhân lực	2	20/06/2022	15h00	G202	
128	20ĐHQT02	010100008207	30	1-30	Quản trị nhân lực	2	20/06/2022	15h00	G302	
129	20ĐHQT01	010100008208	30	31-60	Quản trị nhân lực	2	20/06/2022	15h00	G502	
130	20ĐHQT06	010100008204	60		Quản trị nhân lực	2	20/06/2022	15h00	G303	
131	20ĐHQT08	010100008202	40		Quản trị nhân lực	2	20/06/2022	15h00	G205	
132	20ĐHQT02	010100008207	30	31-60	Quản trị nhân lực	2	20/06/2022	15h00	G306	
133	20ĐHQT03	010100008206	60		Quản trị nhân lực	2	20/06/2022	15h00	G305	
134	20ĐHQT01	010100008208	30	1-30	Quản trị nhân lực	2	20/06/2022	15h00	G501	
135	21CĐKL01	030100099601	38		Thuật ngữ sử dụng trong hoạt động KSKL 1	2	20/06/2022	07h30	G205	
136	21CĐCK01	030100075701	31		Vật liệu hàng không	2	20/06/2022	07h30	G 402	

137	21CĐTM02	030100064402	30	1-30	Vé hành khách và hành lý	2	20/06/2022	07h30	G501	
138	21CĐTM01	030100064401	55		Vé hành khách và hành lý	2	20/06/2022	07h30	G406	
139	21CĐTM03	030100064403	22		Vé hành khách và hành lý	2	20/06/2022	07h30	G503	
140	21CĐTM02	030100064402	30	31-60	Vé hành khách và hành lý	2	20/06/2022	07h30	G502	
141	19ĐHKL01	010800003901	41		Yếu tố con người trong quản lý hoạt động bay	2	20/06/2022	13h00	G607	
142	20CĐKL01	030100033201	38		Yếu tố con người trong quản lý hoạt động bay	2	20/06/2022	13h00	G 307	
143	21CĐTM01	030100060201	45		An ninh hàng không	3	21/06/2022	07h30	G303	
144	21CĐĐV01	030100009201	43		An toàn điện	3	21/06/2022	07h30	G406	
145	21CĐAN01	030100101701	55		An toàn hàng không, an toàn sân đỗ	3	21/06/2022	07h30	G607	
146	21CĐCK01	030100059701	38		Anh văn	3	21/06/2022	07h30	G 307	
147	19ĐHQTC1	010100017801	29	1-29	Các hoạt động khai thác tại Cảng HK	3	21/06/2022	07h30	G601	
148	19ĐHQTC2	010100017802	23	1-23	Các hoạt động khai thác tại Cảng HK	3	21/06/2022	07h30	G603	
149	19ĐHQTC2	010100017802	23	24-46	Các hoạt động khai thác tại Cảng HK	3	21/06/2022	07h30	G604	
150	19ĐHQTC1	010100017801	29	30-57	Các hoạt động khai thác tại Cảng HK	3	21/06/2022	07h30	G602	
151	21CĐKL01	030100032301	39		Dẫn đường hàng không	3	21/06/2022	07h30	G 403	
152	20CĐTM03	030100069003	34		Hành lý bất thường	3	21/06/2022	07h30	G503	
153	20CĐTM02	030100069002	30	1-30	Hành lý bất thường	3	21/06/2022	07h30	G501	
154	20CĐTM02	030100069002	30	31-59	Hành lý bất thường	3	21/06/2022	07h30	G502	
155	20CĐTM01	030100069001	30	1-30	Hành lý bất thường	3	21/06/2022	07h30	G201	
156	20CĐTM01	030100069001	30	31-59	Hành lý bất thường	3	21/06/2022	07h30	G202	
157	20CĐCK01	030100066701	26	26-51	Hệ thống cơ khí tàu bay 1	3	21/06/2022	07h30	G606	
158	20CĐCK01	030100066701	26	1-25	Hệ thống cơ khí tàu bay 1	3	21/06/2022	07h30	G605	

an

182	20ĐHQT06	010100011808	30	31-60	Thanh toán quốc tế	3	21/06/2022	15h00	G201	
183	20ĐHQT04	010100011805	60		Thanh toán quốc tế	3	21/06/2022	15h00	G304	
184	20ĐHQT07	010100011807	60		Thanh toán quốc tế	3	21/06/2022	15h00	G305	
185	20ĐHQT02	010100011803	60		Thanh toán quốc tế	3	21/06/2022	15h00	G205	
186	20ĐHQT03	010100011802	55		Thanh toán quốc tế	3	21/06/2022	15h00	G204	
187	20ĐHQT08	010100011806	29		Thanh toán quốc tế	3	21/06/2022	15h00	G302	
188	20ĐHQT05	010100011804	59		Thanh toán quốc tế	3	21/06/2022	15h00	G303	
189	19ĐHQTTTH1	010100050001	40	41-80	Tổ chức hệ thống thông tin DN	3	21/06/2022	13h00	G304	
190	19ĐHQTTTH1	010100050001	40	1-40	Tổ chức hệ thống thông tin DN	3	21/06/2022	13h00	G303	
191	19ĐHKT01	010800034601	41		Vật liệu hàng không	3	21/06/2022	13h00	G205	
192	19ĐHQTVT2	010100008102	52		An toàn hàng không	4	22/06/2022	07h30	G304	
193	19ĐHQTVT3	010100008103	44		An toàn hàng không	4	22/06/2022	07h30	G305	
194	19ĐHQTVT1	010100008101	53		An toàn hàng không	4	22/06/2022	07h30	G303	
195	19ĐHKL01	010800008101	59		An toàn hàng không	4	22/06/2022	07h30	G406	
196	19ĐHQTVT2	010100013007	39		Anh văn chuyên ngành II	4	22/06/2022	13h00	G 307	
197	19ĐHQTVT1	010100013010	41		Anh văn chuyên ngành II	4	22/06/2022	13h00	G406	
198	19ĐHQTVT1	010100013006	40		Anh văn chuyên ngành II	4	22/06/2022	13h00	G607	
199	19ĐHQTTTH2	010100013005	23		Anh văn chuyên ngành II	4	22/06/2022	13h00	G501	
200	19ĐHQTDL	010100013009	36		Anh văn chuyên ngành II	4	22/06/2022	13h00	G606	
201	19ĐHQTDL	010100013003	26		Anh văn chuyên ngành II	4	22/06/2022	13h00	G302	
202	19ĐHQTVT3	010100013008	33		Anh văn chuyên ngành II	4	22/06/2022	13h00	G 403	
203	19ĐHQTC2	010100013002	40		Anh văn chuyên ngành II	4	22/06/2022	13h00	G305	
204	19ĐHQTTTH1	010100013004	37		Anh văn chuyên ngành II	4	22/06/2022	13h00	G306	
205	19ĐHQTC1	010100013001	40		Anh văn chuyên ngành II	4	22/06/2022	13h00	G304	

am

206	20ĐHKT01	010800069602	28		Cơ học lý thuyết	4	22/06/2022	15h00	G201	
207	20ĐHKT01	010800069601	45		Cơ học lý thuyết	4	22/06/2022	15h00	G203	
208	20CĐCK01	030100068301	46		Hệ thống điện tàu bay	4	22/06/2022	13h00	G203	
209	19ĐHĐT02	011100015602	45		Hệ thống viễn thông	4	22/06/2022	15h00	G303	
210	19ĐHĐT01	011100015601	23		Hệ thống viễn thông	4	22/06/2022	15h00	G302	
211	21ĐHNA01	010100093303	40		Ngữ pháp 2	4	22/06/2022	7h30	G204	
212	21ĐHNA01	010100093301	39		Ngữ pháp 2	4	22/06/2022	7h30	G203	
213	21ĐHNA02	010100093302	26		Ngữ pháp 2	4	22/06/2022	7h30	G202	
214	20CĐTM01	030100030301	30	1-30	Phục vụ hành khách tại sân bay	4	22/06/2022	13h00	G204	
215	20CĐTM01	030100030301	30	31-60	Phục vụ hành khách tại sân bay	4	22/06/2022	13h00	G205	
216	20CĐTM02	030100030302	37		Phục vụ hành khách tại sân bay	4	22/06/2022	13h00	G301	
217	20CĐTM03	030100030303	57		Phục vụ hành khách tại sân bay	4	22/06/2022	13h00	G303	
218	21CĐKL01	030100031401	47		Qui tắc bay	4	22/06/2022	07h30	G205	
219	20ĐHKL01	010800031401	53		Qui tắc bay	4	22/06/2022	07h30	G607	
220	21ĐHQT02	010100000802	42		Tiếng Anh cơ bản 1	4	22/06/2022	9h30	G204	
221	21ĐHQT08	010100000808	21	22-42	Tiếng Anh cơ bản 1	4	22/06/2022	9h30	G302	
222	21ĐHQT04	010100000804	41		Tiếng Anh cơ bản 1	4	22/06/2022	9h30	G303	
223	21ĐHQT06	010100000806	39		Tiếng Anh cơ bản 1	4	22/06/2022	9h30	G305	
224	21ĐHQT02	010100000809	21	1-21	Tiếng Anh cơ bản 1	4	22/06/2022	9h30	G306	
225	21ĐHQT03	010100000803	41		Tiếng Anh cơ bản 1	4	22/06/2022	9h30	G205	
226	21ĐHQT02	010100000809	21	22-42	Tiếng Anh cơ bản 1	4	22/06/2022	9h30	G 307	
227	21ĐHQT02	010100000810	41		Tiếng Anh cơ bản 1	4	22/06/2022	9h30	G406	
228	21ĐHQT07	010100000807	21	22-42	Tiếng Anh cơ bản 1	4	22/06/2022	9h30	G201	
229	21ĐHQT08	010100000808	21	1-21	Tiếng Anh cơ bản 1	4	22/06/2022	9h30	G301	

230	21ĐHQTO5	010100000805	42		Tiếng Anh cơ bản 1	4	22/06/2022	9h30	G304	
231	21ĐHQTO1	010100000801	40		Tiếng Anh cơ bản 1	4	22/06/2022	9h30	G203	
232	21ĐHQTO7	010100000807	21	1-21	Tiếng Anh cơ bản 1	4	22/06/2022	9h30	G202	
233	20CĐKL01	030100063501	39		Bản đồ hàng không	5	23/06/2022	13h00	G 307	
234	19ĐHQTC2	010100012702	28	28-54	C/chỉ và cấp phép hoạt động HK	5	23/06/2022	07h30	G502	
235	19ĐHQTVT3	010100012705	27	28-54	C/chỉ và cấp phép hoạt động HK	5	23/06/2022	07h30	G602	
236	19ĐHQTVT1	010100012703	36	1-35	C/chỉ và cấp phép hoạt động HK	5	23/06/2022	07h30	G504	
237	19ĐHQTVT1	010100012703	36	36-71	C/chỉ và cấp phép hoạt động HK	5	23/06/2022	07h30	G505	
238	19ĐHQTC2	010100012702	28	55-82	C/chỉ và cấp phép hoạt động HK	5	23/06/2022	07h30	G503	
239	19ĐHQTVT3	010100012705	27	55-80	C/chỉ và cấp phép hoạt động HK	5	23/06/2022	07h30	G603	
240	19ĐHQTC2	010100012702	28	1-27	C/chỉ và cấp phép hoạt động HK	5	23/06/2022	07h30	G501	
241	19ĐHQTVT3	010100012705	27	1-27	C/chỉ và cấp phép hoạt động HK	5	23/06/2022	07h30	G601	
242	20ĐHKT01	010800014801	34	38-73	Cơ sở điều khiển tự động	5	23/06/2022	15h00	G202	
243	20ĐHKT01	010800014801	34	1-37	Cơ sở điều khiển tự động	5	23/06/2022	15h00	G201	
244	19ĐHKL01	010800084001	40		Hệ thống dẫn đường vệ tinh toàn cầu	5	23/06/2022	09h30	G406	
245	20CĐTM01	030100069101	32	1-32	Phục vụ hành khách trong trường hợp đặc biệt	5	23/06/2022	13h00	G301	
246	20CĐTM02	030100069102	42	43-84	Phục vụ hành khách trong trường hợp đặc biệt	5	23/06/2022	13h00	G304	
247	20CĐTM01	030100069101	32	33-64	Phục vụ hành khách trong trường hợp đặc biệt	5	23/06/2022	13h00	G302	
248	20CĐTM02	030100069102	42	1-42	Phục vụ hành khách trong trường hợp đặc biệt	5	23/06/2022	13h00	G303	
249	21ĐHKL01	010800003001	53		Sân bay	5	23/06/2022	7h30	G305	
250	21CĐKL01	030100063001	31	32-62	Sân bay	5	23/06/2022	07h30	G202	
251	21CĐKL01	030100063001	31	1-31	Sân bay	5	23/06/2022	07h30	G201	
252	20CĐCK01	030100065501	47		Tiếng anh chuyên ngành 2-KTHK	5	23/06/2022	13h00	G203	

an

253	19ĐHKT01	010800069401	43		Tiếng anh chuyên ngành II (KTHK)	5	23/06/2022	15h00	G203	
254	21ĐHNA01	010100091903	39		Tiếng Việt thực hành	5	23/06/2022	9h30	G304	
255	21ĐHNA02	010100091902	27		Tiếng Việt thực hành	5	23/06/2022	9h30	G303	
256	21ĐHNA01	010100091901	40		Tiếng Việt thực hành	5	23/06/2022	9h30	G305	
257	20ĐHKL01	010800033001	47		Tìm kiếm & cứu nạn Hàng không	5	23/06/2022	15h00	G406	
258	21ĐHTT02	010100008702	60		Toán chuyên đề	5	23/06/2022	9h30	G204	
259	21ĐHTT01	010100008701	59		Toán chuyên đề	5	23/06/2022	9h30	G205	
260	21ĐHTT01	010100008703	28		Toán chuyên đề	5	23/06/2022	9h30	G202	
261	21ĐHĐT02	011100008702	53		Toán chuyên đề	5	23/06/2022	9h30	G203	
262	21ĐHĐT01	011100008701	60		Toán chuyên đề	5	23/06/2022	9h30	G201	
263	19ĐHQTDL	010100080701	34	35-68	Địa lý du lịch	6	24/06/2022	07h30	G302	
264	19ĐHQTDL	010100080701	34	1-34	Địa lý du lịch	6	24/06/2022	07h30	G301	
265	20ĐHKL01	010800023601	49		Dịch vụ không lưu	6	24/06/2022	13h00	G203	
266	18ĐHKL01	010800067601	47		Dịch vụ kiểm soát đường dài	6	24/06/2022	15h00	G205	
267	18ĐHĐT01	010100017001	52		Đo lường và điều khiển bằng máy tính	6	24/06/2022	15H00	G303	
268	18ĐHKL01	010800005601	47		Hệ thống liên lạc, dẫn đường, giám sát	6	24/06/2022	07h30	G203	
269	20CĐKL01	030100005601	31		Hệ thống liên lạc, dẫn đường, giám sát (CNS/ATM)	6	24/06/2022	07h30	G 307	
270	20CĐĐV01	030100005602	25		Hệ thống liên lạc, dẫn đường, giám sát (CNS/ATM)	6	24/06/2022	07h30	G 403	
271	19ĐHQTTTH2	010100049802	20		Kế toán quản trị	6	24/06/2022	13h00	G202	
272	19ĐHQTTTH1	010100049801	59		Kế toán quản trị	6	24/06/2022	13h00	G204	
273	21ĐHQTT01	010100000401	35	36-70	Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G202	
274	21ĐHQTT02	010100000402	35	1-35	Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G203	

an

275	21ĐHQT06	010100000406	35	1-35	Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G304	
276	21ĐHQT01	010100000401	35	1-35	Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G201	
277	21ĐHQT03	010100000403	35	1-35	Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G301	
278	21ĐHKT01	010800000401	35	1-35	Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G501	
279	21ĐHQT07	010100000407	35	36-70	Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G 307	
280	21ĐHĐT01	011100000401	35	1-35	Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G503	
281	21ĐHĐT02	011100000402	35	1-35	Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G505	
282	21ĐHĐT02	011100000402	35	36-70	Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G504	
283	21ĐHQT05	010100000405	70		Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G305	
284	21ĐHQT07	010100000407	35	1-35	Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G306	
285	21ĐHQT04	010100000404	68		Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G205	
286	21ĐHQT06	010100000406	35	1-35	Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G303	
287	21ĐHKT01	010800000401	35	36-70	Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G502	
288	21ĐHQT03	010100000403	35	36-70	Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G302	
289	21ĐHQT02	010100000402	35	36-69	Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G204	
290	21ĐHĐT01	011100000401	35	36-70	Tin học đại cương	6	24/06/2022	9h30	G 403	
291	21ĐHKT01	010800052601	62		Toán kỹ thuật 2	6	24/06/2022	7h30	G406	
292	20CĐTM03	030100068903	53		Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm CAT7,8,9	6	24/06/2022	13h00	G304	
293	20CĐTM01	030100068901	37		Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm CAT7,8,9	6	24/06/2022	13h00	G302	
294	20CĐTM02	030100068902	59		Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm CAT7,8,9	6	24/06/2022	13h00	G303	
295	19ĐHĐT01	011100014401	36	1-36	Xử lý số tín hiệu	6	24/06/2022	13h00	G605	
296	19ĐHĐT01	011100014401	36	37-71	Xử lý số tín hiệu	6	24/06/2022	13h00	G606	
297	20CĐKL01	030100004301	44		Dịch vụ kiểm soát Tại sân	2	27/06/2022	07h30	G203	
298	20ĐHKL01	010800031601	49		Dịch vụ thông báo tin tức hàng không	2	27/06/2022	09H30	G303	

am

299	20CĐKL01	030100031601	40		Dịch vụ thông báo tin tức hàng không	2	27/06/2022	09h30	G203	
300	20ĐHĐT02	011100014602	22		Điện tử công suất	2	27/06/2022	09h30	G202	
301	20ĐHĐT01	011100014601	60		Điện tử công suất	2	27/06/2022	09h30	G204	
302	19ĐHKT01	010800053201	42		Khí động học	2	27/06/2022	13h00	G203	
303	19ĐHQTDL	010100022401	33	1-33	Kinh tế du lịch	2	27/06/2022	07h30	G605	
304	19ĐHQTDL	010100022401	33	34-65	Kinh tế du lịch	2	27/06/2022	07h30	G606	
305	18ĐHQTDLHL	010100022402	11		Kinh tế du lịch	2	27/06/2022	15h00	G 307	
306	19ĐHQTC2	010100013102	30	1-30	Kinh tế vận tải hàng không	2	27/06/2022	09h30	G502	
307	19ĐHQTVT1	010100013103	27	1-27	Kinh tế vận tải hàng không	2	27/06/2022	09h30	G504	
308	19ĐHQTVT1	010100013103	27	28-54	Kinh tế vận tải hàng không	2	27/06/2022	09h30	G505	
309	19ĐHQTC2	010100013102	30	31-60	Kinh tế vận tải hàng không	2	27/06/2022	09h30	G503	
310	19ĐHQTVT2	010100013104	27	28-55	Kinh tế vận tải hàng không	2	27/06/2022	09h30	G602	
311	19ĐHQTVT3	010100013105	34		Kinh tế vận tải hàng không	2	27/06/2022	09h30	G603	
312	19ĐHQTVT2	010100013104	27	1-27	Kinh tế vận tải hàng không	2	27/06/2022	09h30	G601	
313	19ĐHQTC1	010100013101	31		Kinh tế vận tải hàng không	2	27/06/2022	09h30	G501	
314	19ĐHQTTTH2	010100025802	42		Quản trị sự thay đổi	2	27/06/2022	13h00	G303	
315	19ĐHQTTTH1	010100025801	35		Quản trị sự thay đổi	2	27/06/2022	13h00	G302	
316	20CĐTM01	030100030901	50		Tiếng Anh chuyên ngành 2-PVHH	2	27/06/2022	07h30	G303	
317	20CĐTM02	030100030902	50		Tiếng Anh chuyên ngành 2-PVHH	2	27/06/2022	07h30	G304	
318	20CĐTM03	030100030903	50		Tiếng Anh chuyên ngành 2-PVHH	2	27/06/2022	07h30	G305	
319	17ĐHĐTHL	010100027702	41		Tiếng Anh chuyên ngành ĐT	2	27/06/2022	15h00	G305	
320	20CĐKL01	030100067501	40		Dịch vụ kiểm soát tiếp cận	3	28/06/2022	07h30	G303	
321	20ĐHKL01	010800033901	52		Hệ thống thông tin, liên lạc HK	3	28/06/2022	07h30	G203	
322	20ĐHQTO6	010100010907	58		Kinh tế lượng	3	28/06/2022	09h30	G406	

am

323	20ĐHQQT07	010100010908	60		Kinh tế lượng	3	28/06/2022	09h30	G607	
324	20ĐHQQT08	010100010906	60		Kinh tế lượng	3	28/06/2022	09h30	G305	
325	20ĐHQQT03	010100010903	59		Kinh tế lượng	3	28/06/2022	09h30	G204	
326	20ĐHQQT01	010100010901	62		Kinh tế lượng	3	28/06/2022	09h30	G205	
327	20ĐHQQT05	010100010904	62		Kinh tế lượng	3	28/06/2022	09h30	G303	
328	20ĐHQQT02	010100010902	59		Kinh tế lượng	3	28/06/2022	09h30	G203	
329	20ĐHQQT04	010100010905	62		Kinh tế lượng	3	28/06/2022	09h30	G304	
330	20ĐHĐT01	011100009501	60		Kỹ thuật lập trình	3	28/06/2022	07h30	G205	
331	20ĐHĐT02	011100009502	48		Kỹ thuật lập trình	3	28/06/2022	07h30	G204	
332	19ĐHQQTVT2	010100011706	31	1-31	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	28/06/2022	13h00	G502	
333	19ĐHQQTTH2	010100011704	55		Phân tích hoạt động kinh doanh	3	28/06/2022	13h00	G204	
334	19ĐHQQTC1	010100011701	59		Phân tích hoạt động kinh doanh	3	28/06/2022	13h00	G205	
335	19ĐHQQTC2	010100011702	41		Phân tích hoạt động kinh doanh	3	28/06/2022	13h00	G305	
336	19ĐHQQTVT2	010100011706	31	32-61	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	28/06/2022	13h00	G501	
337	19ĐHQQTTH1	010100011703	31	1-31	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	28/06/2022	13h00	G504	
338	19ĐHQQTTH1	010100011703	31	32-61	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	28/06/2022	13h00	G503	
339	19ĐHQQTVT3	010100011707	50		Phân tích hoạt động kinh doanh	3	28/06/2022	13h00	G203	
340	20CĐĐV01	030100015501	17		Thông tin vệ tinh	3	28/06/2022	07h30	G604	
341	ĐHQQTHL	010100065601	3		Toán cao cấp	3	28/06/2022	15h00	G201	
342	17ĐHĐTHL	010100001101	10		Toán cao cấp A2	3	28/06/2022	15h00	G 307	
343	20ĐHQQT06	010100011002	60		Lý thuyết tài chính tiền tệ	4	29/06/2022	09h30	G204	
344	20ĐHQQT08	010100011003	60		Lý thuyết tài chính tiền tệ	4	29/06/2022	09h30	G205	
345	20ĐHQQT03	010100011006	60		Lý thuyết tài chính tiền tệ	4	29/06/2022	09h30	G305	
346	20ĐHQQT04	010100011004	57		Lý thuyết tài chính tiền tệ	4	29/06/2022	09h30	G303	

am

347	20ĐHQT02	010100011007	49		Lý thuyết tài chính tiền tệ	4	29/06/2022	09h30	G406	
348	20ĐHQT01	010100011008	60		Lý thuyết tài chính tiền tệ	4	29/06/2022	09h30	G607	
349	20ĐHQT07	010100011001	44		Lý thuyết tài chính tiền tệ	4	29/06/2022	09h30	G203	
350	20ĐHQT05	010100011005	60		Lý thuyết tài chính tiền tệ	4	29/06/2022	09h30	G304	
351	19ĐHQTDL	010100023401	32	33-63	Quản lý và điều hành bộ phận tiền sảnh	4	29/06/2022	13h00	G201	
352	19ĐHQTDL	010100023401	32	1-32	Quản lý và điều hành bộ phận tiền sảnh	4	29/06/2022	13h00	G202	
353	19ĐHQTTTH1	010100017201	49		Quản trị bán hàng	4	29/06/2022	07h30	G304	
354	19ĐHQTTTH2	010100017202	31		Quản trị bán hàng	4	29/06/2022	07h30	G302	
355	19ĐHQTVT2	010100023902	52		Quản trị doanh thu VTHK	4	29/06/2022	13h00	G607	
356	19ĐHQTVT1	010100023901	24		Quản trị doanh thu VTHK	4	29/06/2022	13h00	G602	
357	19ĐHQTVT3	010100023903	30	1-30	Quản trị doanh thu VTHK	4	29/06/2022	13h00	G603	
358	19ĐHQTVT3	010100023903	30	31-60	Quản trị doanh thu VTHK	4	29/06/2022	13h00	G604	
359	19ĐHQTC2	010100018202	60		Quản trị thiết bị Cảng HK	4	29/06/2022	13h00	G303	
360	19ĐHQTC1	010100018201	42		Quản trị thiết bị Cảng HK	4	29/06/2022	13h00	G304	
361	20ĐHĐT02	011100000805	41		Tiếng Anh cơ bản 1	4	29/06/2022	07h30	G205	
362	20ĐHĐT01	011100000804	40		Tiếng Anh cơ bản 1	4	29/06/2022	07h30	G204	
363	17ĐHQTVT	010100103601	7		Chuyên đề Bảo hiểm hàng không	5	30/06/2022	13h00	G 402	
364	18ĐHĐT01	010100016501	56		PLC	5	30/06/2022	13h00	G203	
365	20ĐHQT05	010100046004	61		Quản trị chất lượng	5	30/06/2022	07h30	G303	
366	20ĐHQT07	010100046006	60		Quản trị chất lượng	5	30/06/2022	07h30	G305	
367	20ĐHQT04	010100046003	60		Quản trị chất lượng	5	30/06/2022	07h30	G205	
368	20ĐHQT02	010100046002	60		Quản trị chất lượng	5	30/06/2022	07h30	G204	
369	20ĐHQT06	010100046007	60		Quản trị chất lượng	5	30/06/2022	07h30	G406	
370	20ĐHQT03	010100046005	60		Quản trị chất lượng	5	30/06/2022	07h30	G304	

am

371	20ĐHQT01	010100046001	60		Quản trị chất lượng	5	30/06/2022	07h30	G203	
372	20ĐHQT08	010100046008	30		Quản trị chất lượng	5	30/06/2022	07h30	G202	
373	19ĐHQTDL	010100034101	32	1-32	Quản trị marketing du lịch	5	30/06/2022	09h30	G501	
374	19ĐHQTDL	010100034101	32	33-63	Quản trị marketing du lịch	5	30/06/2022	09h30	G502	
375	19ĐHQTTTH1	010100018901	49		Quản trị sản xuất và điều hành	5	30/06/2022	09h30	G204	
376	19ĐHQTTTH2	010100018902	31		Quản trị sản xuất và điều hành	5	30/06/2022	09h30	G202	
377	19ĐHQTVT1	010100018801	60		Quy tắc quốc tế về VCHK	5	30/06/2022	09h30	G304	
378	19ĐHQTVT3	010100018803	30		Quy tắc quốc tế về VCHK	5	30/06/2022	09h30	G301	
379	19ĐHQTVT2	010100018802	45		Quy tắc quốc tế về VCHK	5	30/06/2022	09h30	G303	
380	20ĐHKL01	010800001901	53		Tiếng Anh chuyên ngành 1	5	30/06/2022	09h30	G203	
381	20CĐĐV01	030100032001	20		Tiếng Anh chuyên ngành 2-ĐTVT	5	30/06/2022	07h30	G201	
382	21CĐCK01	030100059401	33	1-32	Tin học	5	16/06/2022	07h30	D02	
383	21CĐCK01	030100059401	33	33-64	Tin học	5	16/06/2022	09h30	D02	
384	20CĐAN01	030100025201	31	1-31	Kiểm tra soi chiếu hành khách bằng cổng từ và thiết bị phát hiện kim loại	4	22/06/2022	13h00	D03	
385	20CĐAN01	030100025201	31	32-62	Kiểm tra soi chiếu hành khách bằng cổng từ và thiết bị phát hiện kim loại	4	22/06/2022	15h00	D03	
386	20CĐAN01	030100025401	35	1-25	Kiểm tra trực quan hành khách	5	23/06/2022	07h30	G606	Phòng chờ G607
387	20CĐAN01	030100025401	35	26-50	Kiểm tra trực quan hành khách	5	23/06/2022	09h30	G606	Phòng chờ G607
388	20CĐAN01	030100025401	35	51-70	Kiểm tra trực quan hành khách	5	23/06/2022	13h00	G606	Phòng chờ G607
389	20CĐAN01	030100025301	67		Kiểm tra soi chiếu hành lý, hàng hóa bằng máy soi tia X	6	24/06/2022	07h30	D04	
390	19CĐTM01	030100069201	41		Làm thủ tục tại quầy hàng không	2	27/06/2022	15h00	D02	
391	20CĐAN01	030100025501	36	1-25	Kiểm tra trực quan hành lý, hàng hóa	2	27/06/2022	07h30	G306	Phòng chờ G307
392	20CĐAN01	030100025501	36	26-50	Kiểm tra trực quan hành lý, hàng hóa	2	27/06/2022	09h30	G306	Phòng chờ G307

cm

393	20CĐAN01	030100025501	36	51-72	Kiểm tra trực quan hành lý, hàng hóa	2	27/06/2022	13h00	G604	Phòng chờ G605
394	19CĐTM02	030100069202	45		Làm thủ tục tại quầy hàng không	3	28/06/2022	15h00	D02	
395	20CĐAN01	030100066101	29	1-20	Kiểm tra trực quan phương tiện, đồ vật	3	28/06/2022	07h30	G605	Phòng chờ G606
396	20CĐAN01	030100066101	29	21-40	Kiểm tra trực quan phương tiện, đồ vật	3	28/06/2022	09h30	G504	Phòng chờ G505
397	20CĐAN01	030100066101	29	41-58	Kiểm tra trực quan phương tiện, đồ vật	3	28/06/2022	13h00	G606	Phòng chờ G607
398	19CĐTM03	030100069203	35		Làm thủ tục tại quầy hàng không	4	29/06/2022	15h00	D02	
399	20CĐAN01	030100064601	31	1-21	Kiểm tra, giám sát an ninh HK	4	29/06/2022	07h30	G605	Phòng chờ G606
400	20CĐAN01	030100064601	31	22-42	Kiểm tra, giám sát an ninh HK	4	29/06/2022	09h30	G605	Phòng chờ G606
401	20CĐAN01	030100064601	31	43-62	Kiểm tra, giám sát an ninh HK	4	29/06/2022	13h00	G605	Phòng chờ G606
402	21CĐAN01	030100024301	57		Bảo vệ hiện trường	5	30/06/2022	13h00	G607	
403	20CĐAN01	030100024501	59		Kỹ năng giao tiếp	'Theo kế hoạch Khoa QLHP				Nộp Tiểu luận/ Bài tập lớn
404	21CĐAN01	030100060801	59		Công tác an ninh hàng không					
405	21CĐAN01	030100061101	60		Tâm lý tội phạm					
406	21CĐTM02	030100060602	60		Công tác khẩn nguy và phòng chống cháy nổ tại Cảng hàng không sân bay					
407	21CĐTM03	030100060603	48		Công tác khẩn nguy và phòng chống cháy nổ tại Cảng hàng không sân bay					
408	21CĐTM01	030100060601	28		Công tác khẩn nguy và phòng chống cháy nổ tại Cảng hàng không sân bay					
409	21CĐTM03	030100060203	34		An ninh hàng không					
410	18ĐHKT01	010800054201	52		Các hệ thống trên tàu bay 2	'Theo kế hoạch Khoa QLHP				Nộp Tiểu luận/ Bài tập lớn
411	20ĐHKT01	010800073801	75		Cấu trúc tàu bay					
412	20ĐHĐT01	011100024401	82		Chủ nghĩa xã hội khoa học					
413	18CĐKLHL	030100097701	18		Chuyên đề Bản đồ HK					
414	18CĐTMHL	030100104301	3		Chuyên đề Giáo dục Chính trị					
415	17CĐKLHL	030100097801	5		Chuyên đề Không báo					

cm

416	19ĐHKL01	010800006001	39		Đồ án môn học 1
417	19ĐHĐT01	011100006001	38		Đồ án môn học 1
418	19ĐHĐT02	011100006002	36		Đồ án môn học 1
419	18ĐHĐT02	010100043802	1		Đồ án tốt nghiệp
420	17ĐHKT01	010800074101	2		Đồ án tốt nghiệp KTHK
421	18ĐHKT01	010800062101	60		Động cơ tua bin khí 2
422	21CĐKL01	030100062801	42		Động cơ và hệ thống tàu bay
423	21ĐHQT05	010100023301	57		Giáo dục thể chất-Aerobic
424	20ĐHQT02	010100002201	91		Giáo dục thể chất-bóng chuyền
425	20ĐHQT04	010100002202	97		Giáo dục thể chất-bóng chuyền
426	20ĐHQT08	010100002204	92		Giáo dục thể chất-bóng chuyền
427	20ĐHQT08	010100002205	91		Giáo dục thể chất-bóng chuyền
428	20ĐHQT06	010100002207	97		Giáo dục thể chất-bóng chuyền
429	20ĐHQT06	010100002208	97		Giáo dục thể chất-bóng chuyền
430	20ĐHKL01	010800002201	100		Giáo dục thể chất-bóng chuyền
431	20ĐHKT01	010800002001	85		Giáo dục thể chất-bóng rổ
432	20ĐHĐT01	011100002001	79		Giáo dục thể chất-bóng rổ
433	20ĐHĐT02	011100002002	24		Giáo dục thể chất-bóng rổ
434	20ĐHQT07	010100002001	85		Giáo dục thể chất-bóng rổ
435	20ĐHQT05	010100002003	83		Giáo dục thể chất-bóng rổ
436	20ĐHQT05	010100002004	55		Giáo dục thể chất-bóng rổ
437	20ĐHQT01	010100002005	65		Giáo dục thể chất-bóng rổ
438	20ĐHQT03	010100002006	54		Giáo dục thể chất-bóng rổ
439	21ĐHQT03	010100000901	100		Giáo dục thể chất-sức nhanh

'Theo kế hoạch Khoa QLHP

Nộp Tiểu luận/ Bài tập lớn

'Theo kế hoạch Khoa QLHP

Nộp Tiểu luận/ Bài tập lớn

am

440	21ĐHKT01	010800000902	100		Giáo dục thể chất-sức nhanh	'Theo kế hoạch Khoa QLHP	Nộp Tiểu luận/ Bài tập lớn
441	21ĐHTĐ01	011100008301	98		Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN		
442	21ĐHĐT01	011100008303	99		Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN		
443	21ĐHNA01	010100008304	100		Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN		
444	17ĐHKT01	010800073601	3		Kết cấu hàng không		
445	20ĐHKL01	010800002901	52		Khí tượng hàng không		
446	18ĐHQTC1	010100014101	4		Khóa luận tốt nghiệp		
447	18ĐHQTDL	010100014103	1		Khóa luận tốt nghiệp		
448	18ĐHQTVT1	010100014104	1		Khóa luận tốt nghiệp		
449	18ĐHQTVT2	010100014105	0		Khóa luận tốt nghiệp		
450	18ĐHQTVT3	010100014106	0		Khóa luận tốt nghiệp	'Theo kế hoạch Khoa QLHP	Nộp Tiểu luận/ Bài tập lớn
451	18ĐHQTVT4	010100014107	1		Khóa luận tốt nghiệp		
452	21ĐHKL01	010800074701	100		Kinh tế chính trị Mác Lênin		
453	21ĐHKT01	010800074702	100		Kinh tế chính trị Mác Lênin		
454	21ĐHTĐ01	011100074701	88		Kinh tế chính trị Mác Lênin		
455	21ĐHQT03	010100074703	100		Kinh tế chính trị Mác Lênin		
456	21ĐHQT04	010100074704	99		Kinh tế chính trị Mác Lênin		
457	21ĐHQT05	010100074705	60		Kinh tế chính trị Mác Lênin		
458	21ĐHQT06	010100074706	73		Kinh tế chính trị Mác Lênin		
459	21ĐHTT01	010100074707	110		Kinh tế chính trị Mác Lênin		
460	20CĐĐV01	030100015701	17		Kỹ thuật truyền số liệu & mạng máy tính		
461	19ĐHĐT01	011100015701	50		Kỹ thuật truyền số liệu và mạng máy tính		
462	19ĐHĐT02	011100015702	20		Kỹ thuật truyền số liệu và mạng máy tính		
463	21ĐHQT01	010100000301	100		Pháp luật đại cương		

am

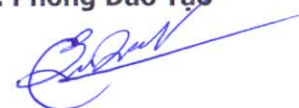
487	20CĐĐV01	030100013801	17		Thực tập doanh nghiệp	'Theo kế hoạch Khoa QLHP	Nộp Tiểu luận/ Bài tập lớn
488	18ĐHĐT01	010100035601	25		Thực tập doanh nghiệp		
489	18ĐHĐT02	010100035602	28		Thực tập doanh nghiệp		
490	20CĐĐV01	030100027601	39		Thực tập kỹ năng, đồ án		
491	18ĐHQTDL	010100096801	43		Thực tập nghề nghiệp		
492	18ĐHQTC1	010100013801	42		Thực tập và viết BCTT		
493	18ĐHQTC2	010100013802	44		Thực tập và viết BCTT		
494	18ĐHQTVT1	010100013803	50		Thực tập và viết BCTT		
495	18ĐHQTVT2	010100013804	50		Thực tập và viết BCTT		
496	18ĐHQTVT3	010100013805	50		Thực tập và viết BCTT		
497	18ĐHQTVT4	010100013806	45		Thực tập và viết BCTT	'Theo kế hoạch Khoa QLHP	Nộp Tiểu luận/ Bài tập lớn
498	CHUYENDIEM_4	000000000802	3		Tiếng Anh cơ bản 1		
499	18ĐHĐT01	010100047901	27		Tiểu luận tốt nghiệp		
500	18ĐHĐT02	010100047902	27		Tiểu luận tốt nghiệp		
501	CHUYENDIEM_8	000000059401	1		Tin học		
502	CHUYENDIEM_2	000000000401	4		Tin học đại cương		
503	20ĐHKT01	010800069801	73		Tính năng tàu bay		
504	20CĐCK01	030100069801	54		Tính năng tàu bay		
505	20DHDS0	010100024601	6		Toán kỹ thuật 1		
506	21ĐHKT01	010800052601	62		Toán kỹ thuật 2		
507	21ĐHNA01	010100074601	106		Triết học Mác Lênin		
508	20ĐHKT01	010800073201	75		Truyền động-tự động thủy khí		
509	20ĐHKL01	010800001601	109		Tư tưởng Hồ Chí Minh		
510	20ĐHKT01	010800001602	103		Tư tưởng Hồ Chí Minh		

an

511	20ĐHQT07	010100001602	96		Tư tưởng Hồ Chí Minh	'Theo kế hoạch Khoa QLHP	Nộp Tiểu luận/ Bài tập lớn
512	20ĐHQT05	010100001603	72		Tư tưởng Hồ Chí Minh		
513	20ĐHQT03	010100001606	100		Tư tưởng Hồ Chí Minh		
514	20ĐHQT01	010100001607	91		Tư tưởng Hồ Chí Minh		

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 06 năm 2022

PT. Phòng Đào Tạo



TS. BÙI MẠNH QUÂN